

Số: 1750/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 23 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình sửa chữa, nâng cấp
mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang, huyện Lộc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 999/TTr - SKHĐT ngày 06/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình sửa chữa, nâng cấp mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang, huyện Lộc Ninh với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, nâng cấp mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Phát triển cơ sở hạ tầng và công nghệ P&L.

4. Chủ nhiệm lập dự án: KS. Lê Anh Châu.

5. Mục tiêu đầu tư: Nâng cấp, sửa chữa mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang để sửa chữa kịp thời sự xuống cấp, đảm bảo sự bền vững của công trình, nhằm phát huy hiệu quả công trình, đảm bảo tưới cho diện tích 362 ha lúa và cây hoa màu trong vùng dự án theo thiết kế; đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, hồ chứa và hệ thống kênh tưới; tạo điều kiện giao thông đi lại thuận lợi cho nhân dân trong vùng.

6. Nội dung, quy mô đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình, bao gồm:

a) Đập:

- Nâng cấp đường trên mặt đập từ đường đất thành đường láng nhựa, chiều dài 577,6m, chiều rộng 5m, độ dốc ngang về hai phía 3%. Kết cấu nền đường từ dưới lên: Lớp sỏi đỏ dày 20cm, lu lèn đạt $K = 0,98$; lớp đá 4x6 chèn đá dăm dày 16cm lu lèn $E \Rightarrow 1250\text{kg/cm}^2$; tưới nhựa lót tiêu chuẩn 1kg/m^2 ; láng nhựa 3 lớp dày 3,5cm, tiêu chuẩn $4,5\text{kg/m}^2$. Làm rãnh thoát nước dọc bằng bê tông đoạn đường vào đập, đoạn trước nhà quản lý rãnh thoát nước bằng bê tông cốt thép trên có nắp tấm đan.

- Làm mới gờ chắn bánh hạ lưu theo dọc tuyến đập, kết cấu: Bê tông đá 1x2 M200.

b) Kênh chính: Nâng cấp kênh đoạn K2+100,38 - K2+558,38, các thông số kỹ thuật đoạn kênh nâng cấp như sau:

- Chiều dài: 458m.

- Kết cấu: Bê tông cốt thép đá 1x2 M250.

- Dạng mặt cắt: Hình hộp.

- Kích thước: Rộng 1,4m; cao 1m.

- Chiều dày thành và đáy kênh: 20cm.

- Công trình trên kênh: 5 hố kiểm tra kết hợp bơm nước.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

8. Diện tích sử dụng đất: Phạm vi công trình hiện hữu.

9. Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

10. Phương án xây dựng: Sửa chữa, nâng cấp công trình hiện hữu.

11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không có.

12. Tổng mức đầu tư: 5.998.255.737 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.835.647.801 đồng

- Chi phí quản lý dự án:	103.370.925	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	405.332.537	đồng
- Chi phí khác:	108.608.498	đồng
- Chi phí dự phòng:	545.295.976	đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước (Vốn khắc phục hậu quả hạn hán, xâm nhập mặn vụ Đông - Xuân).

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2013 - 2014.

15. Kế hoạch đấu thầu: Kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT là Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

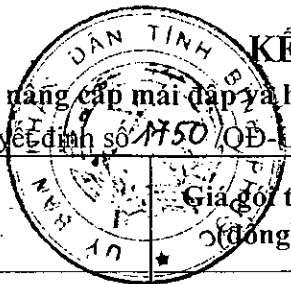
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 19.9).gk



CHỦ TỊCH ^{lv.}

Nguyễn Văn Trâm





KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

Công trình: Sửa chữa, nâng cấp mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
(Kèm theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND, ngày 23/9/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Xây lắp						
1	Sửa chữa, nâng cấp mái đập và hệ thống kênh thủy lợi Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	4.835.647.801	Vốn khắc phục hậu quả hạn hán, xâm nhập mặn vụ Đông Xuân.	Chi định thầu	Năm 2013	Theo đơn giá cố định	120 ngày
II	Mua sắm hàng hoá						
1	Bảo hiểm công trình	32.882.405		Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	Theo thời gian thi công
III	Dịch vụ tư vấn						
1	Lựa chọn nhà thầu thi công	13.410.983		Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	20 ngày
2	Giám sát thi công xây lắp	98.870.334		Chi định thầu	Năm 2013	Trọn gói	Theo thời gian thi công
3	Kiểm toán công trình	47.668.800	Chi định thầu	Năm 2014	Trọn gói	30 ngày	